|  |  |
| --- | --- |
| BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG  VỀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI  **VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC**  Số:/TWPCTT-VP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2016* |

**BÁO CÁO NHANH**

**Công tác trực ban ngày 30 tháng 7 năm 2016**

**I. TIN BÃO GẦN BIỂN ĐÔNG (TÊN QUỐC TẾ NIDA):**

Theo tin từ Trung tâm dự báo KTTV Trung ương, hồi 02h ngày 31/7, vị trí tâm bão gần biển Đông ở vào khoảng 16,9 độ Vĩ Bắc; 123,9 độ Kinh Đông, cách đảo Lu Dông khoảng 200km về phía Đông, sức gió mạnh nhất ở vùng gần bão mạnh cấp 9, giật cấp 10-11.

Dự báo trong 24h tới, bão di chuyển theo hướng Tây Bắc, mỗi giờ đi được khoảng 20km và còn tiếp tục mạnh thêm. Đến 01 giờ ngày 01/8, vị trí tâm bão ở vào khoảng 19,6 độ Vĩ Bắc; 120,1 độ Kinh Đông, trên vùng biển phía Bắc đảo Lu Dông, sức gió mạnh nhất ở vùng gần tâm bão mạnh cấp 12, giật cấp 14-15. Do ảnh hưởng của bão, từ sáng ngày 01/8, vùng biển phía Đông Bắc Biển Đông có gió mạnh cấp 8-10, vùng gần tâm bão đi qua cấp 11-13, giật cấp 14-15, biển động dữ dội.

Ngoài ra, do hoạt động của gió mùa Tây Nam nên khu vực Nam biển Đông (bao gồm cả vùng biển quần đảo Trường Sa), vùng biển ngoài khơi các tỉnh từ Bình Thuận đến Cà Mau có gió mạnh cấp 5, có lúc cấp 6, giật cấp 7-8, biển động.

**II. TIN CUỒI CÙNG VỀ CẢNH BÁO LŨ Ở KHU VỰC BẮC BỘ**

Do ảnh hưởng điều tiết thủy điện Cốc Ly (Bắc Hà), mực nước trên sông Chảy tại Bảo Yên đã lên nhanh, mực nước trên sông Thao tại Yên Bái đang lên chậm, mực nước sông trên sông Lô tại Tuyên Quang đã đạt đỉnh ở mức 21,34m (dưới BĐ1: 0,66 m) vào lúc 22h00 ngày 29/7 và đang xuống chậm.

Mực nước lúc 9h00 ngày 30/7 trên sông Chảy tại Bảo Yên: 71,34 m (trên BĐ1: 0,34m); trên sông Thao tại Yên Bái: 29,40 m (dưới BĐ1: 0,6 m); trên sông Lô tại Tuyên Quang: 20,70 m (dưới BĐ1: 1,3 m).

Dự báo trong 24h tới, mực nước sông trên sông Chảy sẽ xuống mức 70,0m (dưới BĐ1: 1,0 m); mực nước trên sông Thao tại Yên Bái sẽ xuống mức 28,80 m (dưới BĐ1: 1,2 m); trên sông Lô tại Tuyên Quang sẽ xuống mức 18,40 m (dưới BĐ1: 3,6 m).

**III. TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN**

**1. Tình hình thời tiết:**

- Bắc Bộ: Mây thay đổi, ngày nắng, đêm rải rác có mưa rào và dông vài nơi.

- Nam Bộ: Mây thay đổi, ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông rải rác. Trong cơn dông có khả năng xảy ra tố lốc và gió giật mạnh.

- Các khu vực khác: Mây thay đổi, ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi.

**2. Tình hình mưa**

***2.1. Lượng mưa ngày:*** Từ 19h00’ ngày 29/7 đến 19h00’ ngày 30/7, các khu vực trên cả nước rải rác có mưa đến mưa vừa, lượng mưa phổ biến từ 15-30mm, riêng Vàng Pó (Lai Châu) có mưa to, một số trạm có lượng mưa lớn như:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Bình Lư (Lai Châu) | 49 mm |  | Khe Bố (Nghệ An) | 41 mm |
| Vàng Pó (Lai Châu) | 72 mm |  | Tuyên Hóa (Quảng Bình) | 34 mm |
| Sa Pa (Lào Cai) | 48 mm |  | Krông Pa (Gia Lai) | 34 mm |
| Làng Giữa (Yên Bái) | 31 mm |  | Cát Tiên (Lâm Đồng) | 31 mm |
| Nậm Ty (Hà Giang) | 49 mm |  | Rạch Giá (Kiên Giang) | 31 mm |

***2.2. Lượng mưa đêm***:

Từ 19h00’ ngày 30/7 đến 7h00’ ngày 31/7, khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ rải rác có mưa, mưa vừa đến mưa to (các khu vực khác mưa nhỏ hoặc không mưa), lượng mưa phổ biến từ 10-30mm, một số trạm có lượng mưa lớn hơn như:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Suối Kiết (Bình Thuận) | 79 mm |  | Giang Sơn (Đắc Lắc) | 51 mm |
| Tà Pao (Bình Thuận) | 50 mm |  | Bảo Lộc (Lâm Đồng) | 31 mm |
| Chư Prông (Gia Lai) | 90 mm |  | Mỹ Tho (Tiền Giang) | 39 mm |
| Chư Sê (Gia Lai) | 70 mm |  | Dầu Tiếng (Bình Dương) | 43 mm |

***2.3. Lượng mưa 3 ngày:***

Từ 19h00’ ngày 27/7 đến 19h00’ ngày 30/7, khu vực Bắc Bộ có mưa vừa đến mưa to, tổng lượng mưa phổ biến từ 150-200 mm (tập trung chủ yếu vào ngày 28, 29/7), các khu vực khác rải rác có mưa đến mưa vừa, một số trạm có tổng lượng mưa lớn như:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Chi Nê (Hòa Bình) | 284 mm |  | Định Hóa (Thái Nguyên) | 220 mm |
| Hưng Thi (Hòa Bình) | 218 mm |  | Đại Từ (Thái Nguyên) | 201 mm |
| Nậm Ty (Hà Giang) | 213 mm |  | Trực Phương (Nam Định) | 201 mm |
| Yên Bình (Hà Giang) | 205 mm |  | Ninh Bình (Ninh Bình) | 221 mm |
| Hàm Yên (Tuyên Quang) | 209 mm |  | Thái Bình (Thái Bình) | 245 mm |
| Tam Đảo (Vĩnh Phúc) | 277 mm |  |  |  |

**3. Tình hình thủy văn:**

***3.1. Các sông Bắc Bộ:***

- Mực nước hạ lưu sông Hồng đang lên nhanh, sông Thái Bình tiếp tục lên. Lúc 7h00’ ngày 31/7, mực nước trên sông Hồng tại Hà Nội là 4,67 m; mực nước trên sông Thái Bình tại Phả Lại là 1,98 m.

Dự báo: 7h00 ngày 01/8, mực nước sông Hồng tại Hà Nội có khả năng xuống mức 3,60m. Mực nước hạ lưu các sông thuộc hệ thống sông Thái Bình sẽ biến đổi chậm, đến 19h00 ngày 31/7, mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại có khả năng ở mức 1,80m.

***3.2. Các sông Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ:***

- Mực nước sông Bưởi đang xuống, các sông khác ở Trung Bộ và Tây Nguyên biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng điều tiết của các hồ chứa.

- Các sông Nam Bộ: Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long đang xuống, mực nước cao nhất ngày 30/7 trên sông Tiền tại Tân Châu: 1,36m, trên sông Hậu tại Châu Đốc: 1,34m. Mực nước sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm, lúc 7h00’ ngày 31/7 là 111,86m.

*Dự báo:*

- Mực nước sông Bưởi tiếp tục xuống, các sông khác thuộc khu Trung Bộ và Tây Nguyên tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng điều tiết của các hồ chứa.

- Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long trong 1-2 ngày tới biến đổi chậm sau đó lên lại. Đến ngày 03/8, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu lên mức 1,80m; tại Châu Đốc lên mức 1,80m. Trong 24 giờ tới, mực nước sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm và ở mức 111,10 m.

**IV. TÌNH HÌNH HỒ CHỨA**

**1. Hồ chứa thủy lợi:**

- Về mực nước các hồ chứa: Hồ chứa của các tỉnh miền núi phía Bắc đạt từ 50- 80% dung tích thiết kế, 13 hồ đã đầy hoặc gần đầy như: Đồng Cốc 101%, Khuôn Thần 93%, Làng Thum 94%, Trại Muối 101%, Dộc Bấu 100% (Bắc Giang) Ngòi Là 2: 105% (Tuyên Quang); Quán Chẽ 102% (Thái Nguyên); Chúc Bài Sơn 88% (Quảng Ninh); Ngòi Vần 89%, Thượng Long 85% (Phú Thọ); Vân Trục 95%, Vĩnh Thành 116%, Làng Hà 90% (Vĩnh Phúc).

- Về an toàn hồ chứa: Theo báo cáo của các địa phương, hầu hết các hồ chứa vừa và lớn do Công ty KTCTTL quản lý vận hành theo đúng quy trình; các hồ chứa nhỏ do các địa phương quản lý trực 24/24h thường xuyên theo dõi diễn biến mực nước và hiện trạng công trình.

**2. Hồ chứa thủy điện**

| **Tên hồ** | **Thời gian** | | **Htl** (m) | **Hhl** (m) | **Qvào** (m3/s) | **Qra** (m3/s) |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Sơn La | 7h | 30/7 | 187,37 | 114,41 | 1.961 | 433 |
| 31/7 | 187,74 | 114,54 | 1.954 | 605 |
| Hòa Bình | 7h | 30/7 | 98,45 | 12,95 | 2.040 | 1.780 |
| 31/7 | 98,17 | 12,07 | 1.540 | 330 |
| Tuyên Quang | 7h | 30/7 | 96,90 | 49,88 | 794 | 667 |
| 31/7 | 96,97 | 49,86 | 607 | 669 |
| Thác Bà | 7h | 30/7 | 47,30 | 21,92 | 424 (Qvào TB ngày 30/7) | 203 (Qra TB ngày 30/7) |
| 31/7 | 47,47 | 21,94 |

(Mực nước các hồ chứa thủy điện trên vẫn đang ở mức thấp).

**V. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ**

**1. Ở Trung ương:**

- Sáng ngày 31/7 Thủ tướng Chính phủ dẫn đầu đoàn công tác cùng các Bộ, ngành đi thị sát, chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả bão số 1 tại tỉnh Nam Định.

- Hồi 7h00 ngày 31/7/2016 Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai đã có công điện số 16/CĐ-TW gửi các địa phương ven biển từ Quảng Ninh đến Bình Định, các tỉnh miền núi phía Bắc và các Bộ, ngành liên quan chỉ đạo ứng phó với cơn bão gần biển Đông (tên quốc tế Nida).

- Ngày 30/7, đoàn công tác do Bộ trưởng – Trưởng ban BCĐ TW về PCTT Nguyễn Xuân Cường đi kiểm tra và chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả bão số 1 tại các tỉnh: Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình, Thái Bình.

- Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Trung ương tiếp tục theo dõi diễn biến mưa, lũ sau bão và áp thấp nhiệt đới ở phía đông Philippin.

- Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo TWPCTT thường xuyên theo dõi và chuyển các bản tin về diễn biến mưa lũ sau bão, tin ATNĐ, tiếp tục tổng hợp thiệt hại và công tác khắc phục hậu quả bão số 1 ở các địa phương.

**2. Địa phương**

Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN các tỉnh, thành phố khu vực Bắc Bộ và Thanh Hóa đã tập trung chỉ đạo khắc phục hậu quả thiên tai theo chỉ đạo tại Công điện số 1315/CĐ-TTg ngày 28/7 của Thủ tướng Chính phủ và có báo cáo nhanh về tình hình thiệt hại, công tác khắc phục hậu quả mưa, bão.

Các địa phương ven biển từ Quảng Ninh đến Bình Định, các tỉnh miền núi phía Bắc đã nhận được Công điện số 16 và đang tổ chức triển khai thực hiện.

**VI. TÌNH HÌNH THIỆT HẠI VÀ CÔNG TÁC KHẮC PHỤC HẬU QUẢ:**

**1. Về tình hình thiệt hại**

Theo báo cáo của Ban chỉ huy PCTT và TKCN các địa phương, tình hình thiệt hại tính đến 17h00 ngày 30/7 như sau:

1.1. Về người:

- Người chết: 04 người (Hà Nội 01 người; Hà Giang 02 người; Hà Nam 01 người; *danh sách cụ thể có phụ lục kèm theo*).

- Người mất tích: 03 người (Yên Bái 01 người; Hà Giang 01 người; Thanh Hóa 01 người; *danh sách cụ thể có phụ lục kèm theo*).

- Người bị thương: 21 người (Hà Nội 09 người, Thái Nguyên 03 người, Hòa Bình 01 người, Nam Định 04 người, Thái Bình 04 người).

1.2. Về nhà ở: 88 nhà bị đổ sập hoàn toàn; 32.102 nhà bị tốc mái, hư hỏng; 5.620 nhà bị ngập nước.

1.3. Về tàu thuyền: 91 tàu, thuyền bị chìm, hư hỏng tại khu vực cửa sông (riêng Thái Bình có 54 tàu thuyền nhỏ bị chìm, đắm; 17 tàu thuyền bị va đập, mắc cạn).

1.4. Về nông nghiệp:

+ Lúa bị ngập úng: 216.194 ha (Trong đó các tỉnh Đồng bằng Bắc Bộ là 209.502 ha và các tỉnh trung du miền núi phía Bắc là 6.692 ha);

+ Rau màu bị hư hại: 27.100 ha;

+ Cây trồng lâu năm, hàng năm và cây ăn quả bị gãy, đổ giảm năng suất: 14.685 ha;

+ Cây xanh bị đổ, gãy: 60.097 cây;

1.5. Về chăn nuôi: 77.530 gia súc, gia cầm bị chết, cuốn trôi.

1.6. Về giao thông: 13.315 m3 đất đá bị sạt lở.

1.7. Về thủy lợi: Đê kè bị sạt lở với tổng số 20 đoạn/1.110m, kênh mương bị hư hỏng 36.263 m.

1.8. Về thủy sản: 8.756 ha và 12.763 lồng bè nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại.

1.9. Về ngành điện: 16.808 cột điện bị gãy, đổ (riêng Nam Định 14.200 cột).

1.10. Một số thiệt hại khác.

***Ước tổng thiệt hại: 3.428,14 tỷ đồng***

*(Có phụ lục chi tiết kèm theo)*

**2. Công tác khắc phục hậu quả**

**2.1. Về khắc phục sự cố điện:** (*Theo báo cáo từ Tập đoàn điện lực Việt Nam, tính đến 15 giờ ngày 30/7/2016*)

a) Lưới điện từ 110KV trở lên: Đang vận hành bình thường.

b) Lưới điện phân phối: Có 04 tỉnh chưa khắc phục xong, trong đó có 01 tỉnh (Ninh Bình) chỉ còn 01 trạm biến áp phân phối chưa được khôi phục vận hành, cụ thể:

| **TT** | **Tỉnh** | **Số đường dây trung áp đã khắc phục/ Số đường dây bị sự cố** | **Cấp điện cho trạm bơm tiêu úng** | **Đã khôi phục cấp điện/Số bị mất điện** | **Số xã chưa được cấp điện** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Thái Bình | 97/104 | 26/26 | 417.930/507.930  (82,3% khách hàng) | 19/287 |
| 2 | Nam Định | 76/85 |  | 450.464/676.464  (66,7% khách hàng) | 20/229 |
| 3 | Hà Nam | 47/56 | 04/04 và 03 trạm bơm của các xã quản lý | 196.240/303.704  (64,6% khách hàng) | 39/104 |
| 4 | Ninh Bình | 44/44 | 23/23 | Cơ bản đã cấp điện ổn định | 100% số xã |

Các đơn vị điện lực đang tiếp tục tập trung mọi nguồn lực để khắc phục và cấp điện trở lại cho khách hàng trong thời gian nhanh nhất.

**2.2. Về tiêu úng:**

Theo báo cáo của Vụ QLCTTL&ATĐ và của các địa phương, tính đến 17h ngày 30/7 diện tích lúa bị ngập đối với các tỉnh Đồng bằng Bắc Bộ còn 61.150 ha, giảm 148.352 ha (so với thời điểm ngập lớn nhất ngày 28/7), cụ thể:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tỉnh** | **Diện tích lúa ngập lớn nhất (ha) (ngày 28/7)** | **Diện tích lúa đã hết ngập (ha)** | **Diện tích lúa còn ngập (ha)** | **Diện tích lúa mất trắng (ha)** |
| 1 | Nam Định | 77.800 | 45.415 | 32.385 | 10.000 |
| 2 | Thái Bình | 50.000 | 47.000 | 3.000 | 3.000 |
| 3 | Ninh Bình | 32.531 | 20.139 | 12.392 | 4.200 |
| 4 | Hà Nam | 28.469 | 16.146 | 12.323 | 3.000 |
| 5 | Hưng Yên | 6.000 | 5.700 | 300 |  |
| 6 | Hải Dương | 8.702 | 7.952 | 750 |  |
| 7 | Hải Phòng | 6.000 | 6.000 | 0 |  |
| **Tổng** | | **209.502** | **148.352** | **61.150** | **20.200** |

**2.3 Các công việc khác**

- Hỗ trợ, giúp đỡ, thăm hỏi các gia đình có người chết, mất tích và bị thương; các gia đình có nhà bị đổ, hư hỏng khắc phục hậu quả thiên tai, sớm ổn định cuộc sống.

- Tiếp tục huy động lực lượng và phương tiện tìm kiếm người mất tích.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong khu, cụm công nghiệp khẩn trương khắc phục thiệt hại sớm ổn định sản xuất.

- Huy động máy móc và các lực lượng trên địa bàn để chặt tỉa cành cây, dọn dẹp vệ sinh, khơi thông dòng chảy tại các nơi bị sạt lở đảm bảo giao thông suốt.

- Kiểm tra, xử lý khắc phục sự cố công trình hạ tầng giao thông, thủy lợi (đê điều, hồ đập);

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Các thành viên BCĐ TW về PCTT (để b/c);  - Lãnh đạo Bộ NN&PTNT (để b/c);  - Văn phòng Chính phủ (để b/c);  - Văn phòng UBQGTKCN;  - Văn phòng Bộ NN&PTNT;  - Các thành viên Tổ giúp việc BCĐ;  - Tổng cục Thủy sản;  - Lưu VT. | KT. CHÁNH VĂN PHÒNG **PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**  **Tăng Quốc Chính** |